

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE CONG TAM
Last Middle First

Current Address: 37/52A Trần Đình Xu F. 26 - Q.1 TP HCM

Date of Birth: 06/10/49 Place of Birth: Long An

Previous Occupation (before 1975) 1st Lt
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06/28/75 To 12/31/81
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyễn Hoàng Sang
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22-7-88.

Kính gửi Bà: Minh Thu.

Được nghe bà làm việc Nhân Đạo đối với những người Học tập cải tạo tập trung như tôi. Hôm nay tôi mạnh dạn viết gửi đến bà và kính mong bà giúp đỡ² đến tôi.

Hồi năm 1982 Tôi có gửi hồ sơ qua Thailand qua đường Bưu điện. Mãi đến nay không nhận được trả² lời. Có lẽ bị thất lạc mất rồi,

Nhân giữa hai Chính Phủ Việt Nam và Mỹ đã thoả thuận cho những người được tha tù Trung Tâm cải tạo tập trung được tới định cư ở Mỹ. Tôi xin gửi đến Bà toàn bộ hồ sơ của tôi và xin Bà - Kính mong Bà giúp đỡ² nộp cho chương trình ODP tại Mỹ. Tôi và gia đình rất mong được trả² lời.

Thành kính chúc Bà và gia đình dồi dào sức khỏe để làm việc Nhân Đạo cao cả.

+ Gia đình tôi rất cảm ơn Bà. /.

Lê Công Tâm

37/52A Trần Đình Xu
Phố 4 Quận I

Lam

Lê Công Tâm

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLTQ, ban

Trại Trại Đuối

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

hành theo công văn số

Số 1 CR1

2563 ngày 27 tháng 11

năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 108 ngày 10 tháng 12 năm 1981

của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Lê Công Tâm

Họ, tên thường gọi Chàng

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 10 tháng 6 năm 1943

Nơi sinh Long An

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 189/1B18 Bến Hàm Tử, Quận 5

TP: Hồ Chí Minh

Cán tội Trung uý sỹ quan không trợ ban 3

Bị bắt ngày 28-6-1975 Án phạt 1TCT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 189/1B18 Bến Hàm Tử, Quận 5, TP: Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Trong quá trình học tập tại trại anh Tâm có nhiều cố gắng trong học tập, lao động và chấp hành nội quy của trại nghiêm.
- Thời hạn quản chế 12 tháng, 6 Mươi hai tháng.
- Thời hạn đi đường ngày kể từ ngày ký giấy.
- Tiền đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình.
- (Nơi cư trú do chính quyền địa phương quy định)

Lấn tay ngón trỏ phải

Của Lê Công Tâm

Danh

Lập

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Công Tâm

Ngày 31 tháng 12 năm 1981

Giám thị



Đoàn Học

Số: 534/SY

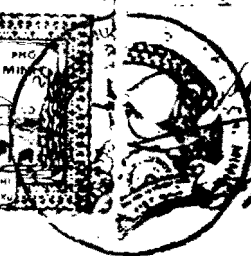
CHỦNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÁNH

Xuất trình tại UBND Phường 2205

Ngày 02 tháng 6 năm 1984

T/M/UBND PHƯỜNG 29/05

PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]

Phạm Thanh Hùng

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-DÌNH

QUẬN Nhà-Bè

XÃ Phước-Trân-Nội

Số hiệu 353

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

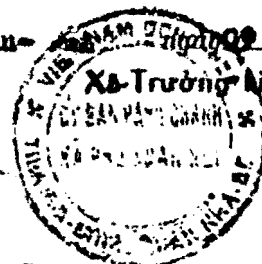
Lập ngày 25 tháng 4 năm 1974

Tên họ đứa trẻ . . .	<u>LÊ-TRẦN-THỊ-THUYẾT-QUANG</u>
Con trai hay con gái .	<u>Nữ</u>
Ngày sanh <u>Hai mươi</u> tháng <u>tứ</u> di một ngàn chín trăm bảy mươi <u>lăm</u>	
Nơi sanh . . .	<u>Nơi sanh tại đình Tân Phước-Trân-Nội</u>
Tên họ người cha . . .	<u>Lê - Công - Tâm</u>
Tên họ người mẹ . . .	<u>Trần - Ngọc - Lê</u>
Vợ chánh hay không có hôn thú . . .	<u>Vợ chánh</u>
Tên họ người đứng khai .	<u>Lê - Công - Tâm</u>



TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Phước-Trân-Nội ngày 25 tháng 5 năm 1974



Xã-Trưởng Niệm Ủy-Viên Hộ-Tịch

Nguyễn Văn Sáu

M&M HT3/P3

Số _____
Quyển số 01

in. *Ureter*

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN Phước-Ninh

XÃ Phước-Xuân-Hội

Số hiệu 35

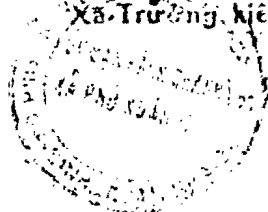
TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THỰ

Lập ngày 09 tháng 8 năm 1973

Tên họ chồng . . .	LR - CÔNG - TÂM
Ngày và nơi sinh . . .	10 tháng 6 đ1 1949, Diên-Hải Hậu-Nghĩa
Tên họ cha chồng . . .	Lê-Văn-Đáp (8) h9 tuổi
Tên họ mẹ chồng . . .	Lê-Thị-Ven (chết)
Tên họ vợ . . .	TRẦN - NGỌC - LÊ
Ngày và nơi sinh . . .	8 tháng 7 đ1 1949, Hiệp-Phước, Long-An
Tên họ cha vợ . . .	Trần-Văn-Cát (3) h4 tuổi
Tên họ mẹ vợ . . .	Trần-Thị-Hồ (3) h1 tuổi
Ngày lập hôn-thự . . .	09 tháng 8 đ1 1973
Có lập hôn khế không . . .	//

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Phước-Xuân-Hội, ngày 10 tháng 8 năm 1973
Xã-Trưởng, kiêm Ủy-Viên Hộ-Tịch



[Handwritten signature]

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh LONG-AN

Quận CẦN-THƠ

Nã HIỆP-PHƯỚC

Số hiệu : 05.

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 06 tháng MARS năm 1954.

Tên họ đứa trẻ	Trần-ngọc-Lệ.
Con gái hay con trai	Nữ .
Ngày sanh	Ngày:06 tháng:Mars: 1954.
Nơi sanh.	HIỆP-PHƯỚC.
Tên họ người cha	Trần-văn-Cát.
Tên họ người mẹ	Trần-thị-Sê.
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vợ chánh.
Tên họ người đứng khai	Trần-văn-Cát./-

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH năm:1954.

HIỆP-PHƯỚC, ngày 28 tháng 5 năm 1954
VIỆN-CHỨC HỒ-TỊCH
Đo-văn-Phát

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TÒA SƠ-THẨM

Mẫu 182/ĐP125/LSC
Khổ 21 x 28

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

Ngày 16 tháng 6 năm 19 65

Tòa Long-An

xử về việc

Số 1495/ND/65

Hộ trong phiên nhóm công khai

ngày 16 tháng 6 năm 19 65

Án thế-vi khai-sanh cho

Lê-công-Tam

gồm có các ông :

Chánh-Án : Lê-văn-Tuấn

Biện-Lý :

Lục-Sự : Đỗ-văn-Thanh

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN - TÒA ÁN

Chiếu theo đơn của Lê-văn-Giáp

BỜI CÁC LẺ ẤY :

~~Chánh-Án~~

Phán rằng: Lê-công-Tam, trai, sanh ngày 10-6-1949
tại xã Hậu-Thanh Hậu-Nghĩa, con tư sanh của Lê-
văn-Giáp và Hồ-thị-Ven./-

Phán rằng án này, thế-vi khai-sanh cho trẻ ấy

Đay ghi đoạn phán-quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

và lược-biên án này vào lẽ tờ khai-sanh gần nhưít ngày

giữ lại lưu-trữ công-văn

và Phòng Lục-Sự Tòa Án sở tại.

Đay nguyên-dơn chịu hết án-phi

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên :

Trước-bạ tại Long-An

ngày

26-7-65

Quyền

Tờ

Số

Thầu

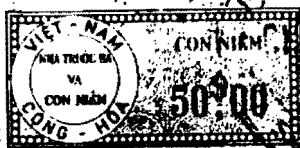
BL 3950/C5

GIÁ TIỀN	
Con niêm...	24\$00
Bổng lộc...	5\$00
Biên-lai....	0\$50
Cộng-chung..	29\$50

TRÍCH Y BẢN CHÁNH.

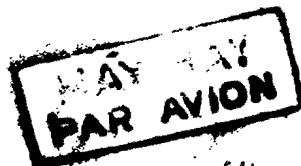
LONG-AN ngày 18 tháng 5 năm 197 3

CHÁNH LỤC-SỰ.



IN LỤC-SỰ

FROM: Lê công Tâm
37/52⁺ Trần Đình Xu
Tên QI



AUG 1 1988

Tổng = 7453



TO: Mrs KHUC minh THU
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Date :

A- BASIC IDENTIFICATION DATA

1- Name : LÊ CÔNG TÂM số quân 69/138107
 2- Other name : - không -
 3- Date/place of birth : 10 tháng 6 - 1949 tại Đức Hòa Long An
 4- Residence address : 189/1bis Bến Hàm Tử phường I Quận 5
 5- Mailing address : 37/52 Trần đình Xu phường 24 Quận I
 6- Current occupation : không

B- RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Name	DOB	POB	Sex	M	S	Relation-
1) TRẦN ngọc LÊ	06-3-1954	Hiệp Phước	Nữ	M	O	Wife ship
1) Lê Trần Thị Thủy Đan	23-4-1974	Phước Xuân	Nữ	O	S	con
3) Lê Hồng Nam	09-9-1975	Phước Xuân	Nam	O	S	con

C- RELATIVES OUTSIDE VIETNAM

1) Closest relative in the U.S.
 a- Name : NGUYỄN hoàng SANG
 b- Relationship : Cô - cậu
 c- Address :
 2) Closest relative in other foreign countries
 a- Name :
 b- Relationship : { không có -
 c- Address :

D- COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Deas)

Name	Address
1) Father : Lê Văn Giáp bị Lê Văn Lễ (s)	37/52 Trần đình Xu Phường I
2/ Mother : Hồ Thị Ven (a)	
3/ Spouse : TRẦN ngọc LÊ (vợ)	5/10 An 5B Xã Phước Xuân - Nhà Bè HỒ - CHI - MINH
4/ Former Spouse (if any)	không
5/ Children	
(1) Lê Trần Thị Thủy Đan	Ấp 5 Xã Phước Xuân - Nhà Bè HỒ - CHI - MINH (con)
(2) Lê Hồng Nam	"
6/ Siblings	
(1) Lê Ngọc Ân (em)	189/1bis Bến Hàm Tử FI Quận 5
(2) Lê Mộng Thu (em)	37/52 Trần đình Xu Phường I Quận I

E- EMPLOYMENT BY U.S GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S ORGANIZATIONS OF YOU OR YOUR SPOUSE

1/ Name of Person Employed
 2/ Dates
 3/ Title or (last) Position Hold
 (1)
 (2)

- 4/ Agency/company/office :
- 5/ Name of (last) Supervisor :
- 6/ Reason for Leaving.:
- 7/ Training for Job in Vietnam

F- SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE :

- 1/ Name of Person Serving : LÊ-công-TÂM số quân 69/138107
- 2/ Dates : From : 24-5-1969 To : 30-4-1975
- 3/ Last Rank : Trung úy Sĩ quan Không tro 3 Đắc Khu Rừng Sắt
- 4/ Ministry/Office/Military Unit : Đắc Khu Rừng Sắt
- 5/ Name of Supervisor/C.O Đội Tá Đỗ Quý Hợp-Trung tá: Cố Tân Tỉnh Châu
- 6/ Reason for leaving 30-4-1975
- 7/ Names of American Advisor (s) Thiếu Tá - HUNTER
- 8/ U.S Training Courses in Vietnam Trường Bộ Binh Thủ Đức
- 9/ U.S Awards or Certificates : Có: những mặt

G- TRAINING OUTSIDE VIETNAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

- 1/ Name of student/Trainee LÊ-công-TÂM
- 2/ School and School Address Trường Bộ Binh Thủ Đức
- 3/ Date From 24-5-1969 To 1970
- 4/ Description of Courses Sĩ quan tác chiến bộ binh
- 5/ Who paid for training ? Việt Nam

H- RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

- 1/ Name of Person in Reeducation LÊ-công-TÂM
- 2/ Total time in Reeducation 6 year 6 months 3 days
- 3/ Still in Reeducation ? Yes No

I- ANY ADDITIONAL REMARKS :

Signature

Lâm Lê công TÂM

J- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 1/ Bản sao Giấy ra trại
- 2/ Giấy khai sinh - tên Lê-công Tâm (chồng)
- 3/ Bản sao Trích lục Chứng thư Hôn Thê
- 4/ Bản sao Trích lục Bộ Khai Sinh (vợ)
tên: Trần Ngọc-Lê
- 5/ Bản sao Trích lục Bộ Khai Sinh (con)
tên Lê-Hồng Nam
- 6/ Bản sao Trích lục Bộ Khai Sinh (con)
tên: Lê-TRẦN THỊ THUY DÂN

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "ID"
____ ODP/Date _____
____ Membership, Letter

U.S.